

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2026/HS-PT
Ngày: 21 - 4 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Thẩm phán: Ông Dương Việt Hải;

Bà Lê Hoài Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị và Đ cầu thành phần Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Q, mở phiên tòa công khai xét xử trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 25/2026/TLPT-HS ngày 06 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo Phạm Văn H. Do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2026/HS-ST ngày 27/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị.

Bị cáo có kháng cáo: Phạm Văn H, sinh ngày 20/6/1983 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn A T, xã P, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm V (đã chết) và bà Lê Thị P (đã chết); gia đình có 07 anh chị em, H là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 12/01/2003, bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 50.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 22/8/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (cũ) xử phạt 15 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương

tiện giao thông đường bộ”. Chấp hành án tại trại giam Đ1 đến ngày 23/8/2009 thì ra trại. Đã chấp hành xong các Quyết định, Bản án trên; Từ năm 2015 đến năm 2020, công tác tại Công an xã P, huyện B, tỉnh Quảng Bình (cũ). Sau đó lao động tự do tại địa phương cho đến ngày phạm tội; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/9/2025 Phạm Văn H một mình đi xe mô tô vào bến xe N, thuộc phường Đ, tỉnh Quảng Trị gặp một người đàn ông lạ mặt (không biết tên, tuổi, địa chỉ) mua 18 viên ma túy trọng lượng 1,798gam với giá 1.000.000 đồng về cất giấu trong hộc bàn ở phòng lòi ở nhà nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Khoảng 11h40 ngày 08/9/2025 anh Lê Văn H1, trú tại thôn G xã X, xã P gọi điện thoại cho H nói: “*chở anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1974, trú tại xã P lên nhà nhậu*”. Hiểu đi vào phòng lòi mở hộc bàn ra lấy 02 túi ni long chứa 18 viên ma túy nắm trong lòng bàn tay trái rồi đi ra lấy xe mô tô Nouvo, BKS: 73F1-221.36 rồi gọi anh K1 lên nhà anh H1 nhậu. Đến 12 giờ cùng ngày, khi H chở K đến đoạn đường H nhánh tây, thuộc thôn A T, xã P, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Kết luận Giám định số 1206/KL-KTHS ngày 11/09/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Q, kết luận: 04 viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY" - Ký hiệu A1 là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,366 gam; 14 viên nén hình tròn, màu hồng trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY" - Ký hiệu A2 là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,432 gam.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý chứng: Cơ quan điều tra thu giữ: 18 viên ma túy loại hồng phiến nêu trên có tổng khối lượng 1,798 gam và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, BKS: 73F1-221.36.

- Hoàn trả sau giám định 01 phong bì thư đã được niêm phong số 1206/KL-KTHS của Phòng K2 Công an tỉnh Q, bên trong chứa: 0,261g ma túy loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu A1); 1,313g ma túy loại Methamphetamine (mẫu ký hiệu A2) và toàn bộ vỏ bao gói;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, BKS: 73F1-221.36, màu:

Trắng đỏ, số khung: 9210FY014749, số máy: E3R7E014756 (đã trả lại cho chủ sở hữu).

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSKVI-MT ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Quảng Trị truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2026/HS-ST ngày 27/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/9/2025.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 06 tháng 02 năm 2026, bị cáo Phạm Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bố mẹ mất sớm, bản thân thường xuyên ốm đau. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H phù hợp với Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp cả về mặt thời gian và địa điểm phạm tội. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 08/9/2025, tại thôn A T, xã P, tỉnh Quảng Trị, Phạm Văn H có hành vi tàng trữ 18 viên ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,798 gam, mục đích để sử

dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Tại bản Kết luận giám định số 1206/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phòng K2 - Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,366 gam. Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,432 gam. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thời gian công tác trong lực lượng Công an nhân dân (bán chuyên trách), được Ủy ban nhân dân xã P tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc năm 2018; bị cáo có bố và mẹ là người đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Q (cũ) tặng Bằng khen và Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến Hạng nhì, Huân chương kháng chiến Hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ gì mới để cấp phúc thẩm xem xét. Hội đồng xét xử thấy mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 09/2026/HS-ST ngày 27/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị về hình phạt;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt **Phạm Văn H 04** (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/9/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để bảo đảm cho việc thi hành án theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- TAND khu vực 1 - Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Trại Tạm giam số 2, CA Quảng Trị;
- Bị cáo;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: HSVA; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Đã ký**

Nguyễn Thái Sơn